Người ký: Thanh tra tỉnh
Thời gian ký: 26.01.2026
18:39:34 +07:00

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /KL-TTr

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 01 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA
việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đối với các Trường học tại xã Ea Na, xã Krông Á

Thực hiện Quyết định số 295/QĐ-TTr ngày 17/9/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh Đắk Lắk về thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công đối với các trường học tại xã Ea Na, xã Krông Á; từ ngày 22/9/2025 đến ngày 05/11/2025, Đoàn thanh tra số 295 đã tiến hành thanh tra đối với các trường học tại xã Ea Na, xã Krông Á với các nội dung:

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đối với các trường: Mầm non Ea Na, Mầm non Ea Tung, Tiểu học Nguyễn Viết Xuân tại xã Ea Na. Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023.

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đối với các trường: Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Tô Hiệu (gọi tắt là PT DTBT THCS Tô Hiệu), Trung học cơ sở Phan Đình Phùng (gọi tắt là THCS Phan Đình Phùng), Tiểu học Ngô Gia Tự, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, Mẫu giáo Tuổi Thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Hoa Đào tại xã Krông Á. Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Trưởng đoàn thanh tra số 295 và ý kiến giải trình của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra. Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

- Các trường Mầm non Ea Na, Mầm non Ea Tung, Tiểu học Nguyễn Viết Xuân đóng trên địa bàn xã Ea Na, huyện Krông Ana (cũ), tỉnh Đắk Lắk, nay là xã Ea Na, tỉnh Đắk Lắk. Trong đó: Trường Mầm non Ea Na có 4 phân hiệu, phân hiệu chính đóng trên địa bàn buôn Ea Na, phân hiệu phụ đóng trên địa bàn thôn Tân Tiến, thôn Quỳnh Ngọc và buôn Tơ Lơ, xã Ea Na, tỉnh Đắk Lắk (phân hiệu tại buôn Tơ Lơ thuộc địa bàn thôn, buôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc). Trường Mầm non Ea Tung có 3 phân hiệu, phân hiệu chính đóng trên địa bàn thôn Tân Thắng, phân hiệu phụ đóng trên địa bàn Buôn Drai và thôn Ea Tung, xã Ea Na, tỉnh Đắk Lắk. Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân có 3 điểm trường, điểm trường chính đóng trên địa bàn thôn Quỳnh Ngọc 2, điểm trường Lê Lợi đóng trên địa bàn thôn Tân Tiến và điểm trường Quỳnh Ngọc trên địa bàn thôn Quỳnh Ngọc, xã Ea Na, tỉnh Đắk Lắk.

- Các trường PT DTBT THCS Tô Hiệu, Tiểu học Ngô Gia Tự, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, Mẫu giáo Hoa Ban thuộc xã Cư San, huyện M'Drắk (cũ), tỉnh Đắk Lắk; các trường THCS Phan Đình Phùng, Mẫu giáo Tuổi Thơ, Mẫu giáo Hoa Đào thuộc xã Krông Á, huyện M'Drắk (cũ), tỉnh Đắk Lắk (xã Cư San, xã Krông Á là các xã thuộc khu vực III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ). Sau ngày 01/7/2025, các Trường đều thuộc xã Krông Á, tỉnh Đắk Lắk.

- Các trường là cơ sở giáo dục của hệ thống Giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được đăng ký mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để giao dịch; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

1. Việc xây dựng và công khai dự toán ngân sách nhà nước

1.1. Việc xây dựng và công khai dự toán ngân sách nhà nước của các trường Mầm non Ea Na, Mầm non Ea Tung, Tiểu học Nguyễn Viết Xuân tại xã Ea Na

Trong thời kỳ thanh tra (năm 2022, năm 2023), căn cứ tình hình thực hiện dự toán của năm hiện hành, nhiệm vụ được giao trong năm kế hoạch, biên chế được cấp có thẩm quyền giao[1]; chế độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập[2]; chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, các trường Mầm non Ea Na, Mầm non Ea Tung, Tiểu học Nguyễn Viết Xuân đã xây dựng, lập dự toán kinh phí trình UBND huyện Krông Ana (cũ), phòng Tài chính – Kế hoạch huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi có Quyết định giao dự toán của UBND huyện Krông

---

[1] Năm 2022: Theo Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 của UBND huyện Krông Ana về việc giao số lượng người làm việc tại các trường mầm non công lập trực thuộc UBND huyện năm 2022; Quyết định số 3113/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện Krông Ana về việc giao số lượng hợp đồng lao động theo Nghị đnh số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP cho các Trường mầm non công lập trực thuộc UBND huyện năm 2022. Năm 2023: Theo Quyết định số 3678/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND huyện Krông Ana về việc giao số lượng người làm việc năm 2023 cho các trường mầm non thuộc UBND huyện.

[2] Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện Krông Ana về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Krông Ana về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý giai đoạn 2022-2026.

Ana (cũ)[3], các trường Mầm non Ea Na, Mầm non Ea Tung, Tiểu học Nguyễn Viết Xuân thực hiện phân bổ và công khai dự toán ngân sách nhà nước hằng năm[4].

1.2. Việc xây dựng và công khai dự toán ngân sách nhà nước của các trường PT DTBT THCS Tô Hiệu, THCS Phan Đình Phùng, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, Tiểu học Ngô Gia Tự, Mẫu giáo Tuổi Thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Hoa Đào tại xã Krông Á

Trong thời kỳ thanh tra (năm 2023, năm 2024) căn cứ tình hình thực hiện dự toán của năm hiện hành, nhiệm vụ được giao trong năm kế hoạch, biên chế được cấp có thẩm quyền giao[5]; chế độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập[6]; chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, các trường PT DTBT THCS Tô Hiệu, THCS Phan Đình Phùng, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, Tiểu học Ngô Gia Tự, Mẫu giáo Tuổi Thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Hoa Đào đã xây dựng, lập dự toán kinh phí trình UBND huyện M'Drắk (cũ), phòng Tài chính – Kế hoạch huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi có Quyết định giao dự toán của UBND huyện M'Drắk (cũ)[7], các trường PT DTBT THCS Tô Hiệu, THCS Phan Đình Phùng, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, Tiểu học Ngô Gia Tự, Mẫu giáo Tuổi Thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Hoa Đào thực hiện phân bổ và công khai dự toán ngân sách nhà nước hằng năm[8].

---

[3] Năm 2022: Quyết định số 7579/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Krông Ana về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022; Năm 2023: Theo Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Krông Ana về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023.

[4] (1) Trường Mầm non Ea Na: Năm 2022: Quyết định số 02/QĐ-MNENANA ngày 09/01/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022; Năm 2023: Quyết định số 03/QĐ-MNEANA ngày 09/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023. (2) Trường Mầm non Ea Tung: Năm 2022: Quyết định số 02/QĐ-MNET ngày 09/01/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 02/QĐ-MNET ngày 09/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; (3) Trường TIỂU HỌCNguyễn Viết Xuân: Năm 2022: Quyết định số 05/QĐ-THNVX ngày 02/01/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022; Năm 2023: Quyết định số 02/QĐ-THNVX ngày 06/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023.

[5] Năm 2023: Quyết định số 3906/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của UBND huyện M'Drắk về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị trường học thuộc UBND huyện M'Drắk năm 2023. Năm 2024: Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND huyện M'Drắk về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024 thuộc UBND huyện M'Drắk; Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND huyện M'Drắk về việc giao số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện M'Drắk.

[6] Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND huyện M'Drắk về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2025.

[7] Năm 2023: Quyết định số 5845/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện M'Drắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023; Năm 2024: Quyết định số 5458/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện M'Drắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024.

[8] (1) Trường Tiểu học Ngô Gia Tự: Năm 2023: Quyết định số 01b/QĐ-NGT ngày 02/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Năm 2024: Quyết định số 01c/QĐ-NGT ngày 02/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024. (2) Trường Mẫu giáo Hoa Đào: Năm 2023: Quyết định số 01b/QĐ-HĐ ngày 02/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-HĐ ngày 02/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024. (3) Trường Mẫu giáo Tuổi thơ: Năm 2023: Quyết định số 01b/QĐ-TT ngày 02/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm

Nhìn chung, việc xây dựng và công khai dự toán NSNN của các trường: Mầm non Ea Na, Mầm non Ea Tung, Tiểu học Nguyễn Viết Xuân tại xã Ea Na; PT DTBT THCS Tô Hiệu, THCS Phan Đình Phùng, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, Tiểu học Ngô Gia Tự, Mẫu giáo Tuổi Thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Hoa Đào tại xã Krông Á cơ bản theo quy định của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

2. Việc xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ

Trong thời kỳ thanh tra, căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn theo các văn bản hiện hành của cấp có thẩm quyền, các đơn vị đã thực hiện xây dựng, lấy ý kiến và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị theo quy định[9].

2023; Năm 2024: Quyết định số 01c/QĐ-TT ngày 02/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024. (4) Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-ĐTH ngày 02/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-ĐTH ngày 02/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024. (5) Trường Mẫu giáo Hoa Ban: Năm 2023: Quyết định số 04 /QĐ-HB ngày 17/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 02/QĐ-HB ngày 17/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024. (6) Trường Tiểu học La Văn Cầu: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-LVC ngày 06/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-LVC ngày 06/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024. (7) Trường PT DTBT THCS Tô Hiệu: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-TH ngày 03/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-TH ngày 02/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024. (8) Trường THCS Phan Đình Phùng: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-PĐP ngày 03/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 01/QĐ-PĐP ngày 02/01/2024 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024.

[9] 08 trường thuộc xã Krông Á: (1) Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-TT ngày 10/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-TT ngày 02/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. (2) Trường Mẫu Giáo Hoa Ban: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-HB ngày 01/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-HB ngày 02/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. (3) Trường Mẫu giáo Hoa Đào: Năm 2023: Quyết định số 02/QĐ-HĐ ngày 10/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-QCNB ngày 03/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. (4) Trường Tiểu học La Văn Cầu: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-LVC ngày 06/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-LVC ngày 06/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. (5) Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng: Năm 2023: Quyết định số 04/QĐ-ĐTH ngày 04/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-ĐTH ngày 05/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; (6) Trường PT DTBT THCS Tô Hiệu: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-TH ngày 03/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-TH ngày 02/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; (7) Trường Tiểu học Ngô Gia Tự: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-NGT ngày 01/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-NGT ngày 01/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. (8) Trường THCS Phan Đình Phùng: Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-PĐP ngày 03/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2024: Quyết định số 01/QĐ-PĐP ngày 02/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ.

03 trường thuộc xã Ea Na: (1) Trường Mầm non Ea Na: Năm 2022: Quyết định số 01/QĐ-MNENA ngày 10/01/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2023: Quyết định số 03/QĐ-MNENA ngày 01/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. (2) Trường Mầm non Ea Tung: Năm 2022: Quyết định số 01/QĐ-MNET ngày 09/01/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-MNET ngày 10/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. (3) Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân: Năm 2022: Quyết định số 01/QĐ-THNVX ngày 02/01/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 19/QĐ-THNVX ngày 01/11/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ-THNVX ngày 02/01/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm

Qua kiểm tra, cho thấy: Tại thời điểm ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, trường Mầm non Ea Na căn cứ một số quy định pháp luật đã hết hiệu lực như: Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (đã được thay thế bởi Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập); Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo (đã được thay thế bởi Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo).

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

3.1. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước năm 2022, năm 2023 của các trường Mầm non Ea Na, Mầm non Ea Tung, Tiểu học Nguyễn Viết Xuân

Đơn vị tính: Ngàn đồng

TT	NĂM	Trường Mầm non Ea Na		Trường Mầm non Ea Tung		Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
1	**Tổng kinh phí kỳ trước chuyển sang**						
2	**Tổng kinh phí được giao trong kỳ**	**4.823.645**	**5.449.396**	**3.308.512**	**4.339.659**	**3.761.244**	**8.857.216**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	3.997.215	4.233.444	3.040.150	3.042.057	3.524.488	7.115.886
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	826.430	827.735	268.362	1.056.502	236.756	1.107.980
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		388.217		241.100		633.350
3	**Tổng kinh phí điều chỉnh giảm trong kỳ**	**60.528**	**184.247**	**112.286**	**158.321**	**20.257**	**105.377**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	60.528	68.650	33.556	158.321	10.016	97.051
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ		115.597	78.730	0	10.241	8.326
4	**Tổng kinh phí được sử dụng kỳ này**	**4.763.117**	**5.327.235**	**3.196.226**	**4.219.272**	**3.740.987**	**8.751.839**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	3.997.215	4.226.880	3.006.594	2.921.670	3.514.472	7.018.835
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	765.902	712.138	189.632	1.056.502	226.515	1.099.654
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		388.217		241.100		633.350
5	**Kinh phí quyết toán trong kỳ**	**4.752.467**	**5.300.274**	**3.196.226**	**4.137.140**	**3.740.987**	**8.675.517**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	3.997.215	4.226.880	3.006.594	2.921.670	3.514.472	7.018.835
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	755.252	685.177	189.632	987.375	226.515	1.023.332
-	Kinh phí thực hiện cải		388.217		228.095		633.350

2023; Quyết định số 03/QĐ-THNVX ngày 27/3/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 (sau sáp nhập trường).

	cách tiền lương						
6	**Kinh phí tồn cuối kỳ**	**11.250**	**26.961**		**82.132**		**76.322**
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	11.250	26.961		69.127		76.322
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương				13.005		
7	**Kinh phí huỷ dự toán tại Kho bạc Nhà nước**	**11.250**	**26.961**		**82.132**		**76.322**
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	11.250	26.961		69.127		76.322
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương				13.005		

Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí năm 2022, năm 2023 của 03 Trường học tại xã Ea Na, cho thấy: về cơ bản các đơn vị đã thực hiện tương đối tốt việc chấp hành chi NSNN theo dự toán được giao. Đã mở sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và cập nhật chứng từ, phản ánh kịp thời các nội dung của nghiệp vụ kinh tế phát sinh, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, lập báo cáo quyết toán gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Krông Ana (cũ) thẩm định, phê duyệt theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như sau:

3.1.1. Về chi phí sửa chữa công trình

Trường Mầm non Ea Tung: Năm 2023, chi sửa chữa sân (điểm trường Ea Tung) với tổng dự toán 250.000.000 đồng. Đơn vị thực hiện chi thanh toán chi phí tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; chi phí tư vấn giám sát với tổng số tiền 18.387.000 đồng là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3.1.2. Về nội dung mua sắm

Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân: Ngày 10/01/2023, UBND huyện Krông Ana (cũ) ban hành Quyết định số 31/QĐ-UBND về việc sáp nhập trường Tiểu học Lê Lợi vào trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân. Tuy nhiên, sau khi có văn bản sát nhập, trường Tiểu học Lê Lợi không chuyển nhiệm vụ chưa hoàn thành trước sát nhập về đơn vị mới mà trực tiếp thanh toán kinh phí lắp đặt hệ thống máy lọc nước với số tiền 70.000.000 đồng (theo chứng từ số 26 tại KBNN Krông Ana ngày 28/02/2023) là chưa đúng quy định theo ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 202/UBND-NV ngày 14/02/2023 của UBND huyện Krông Ana về việc triển khai các nhiệm vụ sáp nhập các trường tiểu học; chứng từ thanh toán còn thiếu hồ sơ kiểm định chất lượng nước trước khi đưa vào sử dụng.

3.2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước năm 2023, năm 2024 của các trường PT DTBT THCS Tô Hiệu, THCS Phan Đình Phùng, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, Tiểu học Ngô Gia Tự, Mẫu giáo Tuổi Thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Hoa Đào tại xã Krông Á

- Các trường Mẫu giáo Hoa Đào, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Tuổi thơ:

Đơn vị tính: Ngàn đồng

TT	NỘI DUNG	Trường Mẫu giáo Hoa Đào		Trường Mẫu giáo Hoa Ban		Trường Mẫu giáo Tuổi thơ	
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
1	**Tổng kinh phí kỳ trước chuyển sang**				**200.000**		
2	**Tổng kinh phí được giao trong kỳ**	**3.380.307**	**4.190.500**	**3.840.322**	**4.042.483**	**2.196.574**	**2.647.766**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	2.271.832	2.751.280	2.697.056	2.763.434	1.653.126	1.880.249
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.108.475	1.439.220	1.143.266	1.279.049	543.448	767.517
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương						
3	**Tổng kinh phí điều chỉnh trong kỳ**	**662.795,5**	**995.079**	**872.557**	**1.066.812**	**509.743,5**	**742.695,5**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	4.808	386.057	-180.559	66.948	-39.233	237.802
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	438.799,5	609.022	814.546,5	999.864	413.342,5	504.893,5
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	219.188		238.570		135.634	
4	**Tổng kinh phí được sử dụng kỳ này**	**4.043.102,5**	**5.185.579**	**4.712.879**	**5.309.295**	**2.706.317,5**	**3.390.461,5**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	2.276.640	3.137.337	2.516.496,5	2.830.382	1.613.893	2.118.051
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.547.274,5	2.048.242	1.957.812,5	2.478.913	956.790,5	1.272.410,5
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	219.188		238.570		135.634	
5	**Kinh phí quyết toán trong kỳ**	**4.007.958**	**4.992.852**	**4.512.879**	**5.259.247**	**2.692.051,5**	**3.372.416,5**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	2.276.640	3.116.592	2.516.496,5	2.806.442	1.613.893	2.100.006
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.512.130	1.876.260	1.757.812,5	2.452.805	942.524,5	1.272.410,5
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	219.188		238.570		135.634	
6	**Kinh phí tồn cuối kỳ**	**35.144,5**	**192.727**	**200.000**	**50.048**	**14.266**	**18.045**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ		20.745		23.940		18.045
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	35.144,5	171.982	200.000	26.108	14.266	
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương						
7	**Kinh phí huỷ dự toán tại Kho bạc Nhà nước**	**35.144,5**	**192.727**		**50.048**	**14.266**	**18.045**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ		20.745		23.940		18.045
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	35.144,5	171.982		26.108	14.266	
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương						
8	**Kinh phí Chuyển năm sau**			**200.000**			

- Các trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học Ngô Gia Tự, Tiểu học La Văn Cầu

Đơn vị tính: Ngàn đồng

TT	NỘI DUNG	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng		Trường Tiểu học Ngô Gia Tự		Trường Tiểu học La Văn Cầu	
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
1	**Tổng kinh phí kỳ trước chuyển sang**				**15**		
2	**Tổng kinh phí được giao trong kỳ**	**4.755.312**	**6.332.168**	**6.645.245**	**7.107.269**	**3.373.850**	**4.204.570**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	3.800.534	4.852.078	4.579.464	5.435.668	2.667.037	3.257.166
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	97.654	1.480.090	2.065.781	1.671.601	706.813	947.404
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương						
3	**Tổng kinh phí điều chỉnh trong kỳ**	**1.723.006**	**1.846.594**	**2.109.401**	**2.553.866**	**1.227.846**	**1.673.929**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	97.654	482.078	16.992	320.243	9.399	470.127
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	1.223.969	1.364.516	1.555.673	2.233.623	939.620	1.203.802
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	401.383		536.736		278.827	
4	**Tổng kinh phí được sử dụng kỳ này**	**6.478.318**	**8.178.762**	**8.754.646**	**9.661.135**	**4.601.696**	**5.878.499**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	3.898.188	5.334.156	4.596.456	5.755.911	2.676.436	3.727.293
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	2.580.130	2.844.606	3.621.454	3.905.224	1.646.433	2.151.206
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	401.383		536.736		278.827	
5	**Kinh phí quyết toán trong kỳ**	**6.428.230,2**	**8.037.816**	**8.674.309,6**	**9.522.347**	**4.524.949,6**	**5.763.259**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	3.898.188	5.303.111	4.596.456	5.727.331	2.676.436	3.703.308
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	2.128.659,2	2.734.705	3.541.132,6	3.795.016	1.848.513,6	2.059.951
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	401.383		536.721			
6	**Kinh phí tồn cuối kỳ**	**50.087,8**	**140.946**	**117.767,4**	**138.788**	**76.746,4**	**115.239,995**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	50.087,8	31.045	37.431	28.580		23.985
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ		109.901	80.321,4	110.208	76.746,4	91.254,995
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương			0,015			
7	**Kinh phí huỷ dự toán / còn tồn tại Kho bạc Nhà nước**	**50.087,8**	**140.946**	**117.752,4**	**138.788**	**76.746,4**	**115.239.995**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	50.087,8	31.045	37.431	28.580		23.985
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ		109.901	80.321,4	110.208	76.746,4	91.254,995
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương						
8	**Kinh phí Chuyển năm sau**			**15**	**15**		

- Các trường PHDTBT THCS Tô Hiệu, THCS Phan Đình Phùng:

Đơn vị tính: Ngàn đồng

TT	NỘI DUNG	Trường PTDTBT THCS Tô Hiệu		Trường THCS Phan Đình Phùng	
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
1	**Tổng kinh phí kỳ trước chuyển sang**				
2	**Tổng kinh phí được giao trong kỳ**	**8.168.454**	**8.621.780**	**4.373.119**	**5.286.241**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	4.478.402	5.544.990	3.163.598	3.857.858
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	3.690.052	3.076.790	1.209.521	1.428.383
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Tổng kinh phí điều chỉnh trong kỳ**	**1.504.063**	**2.130.394**	**1.605.079**	**2.971.086**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	32.775	309.659,5	43.072	711.258
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	925.969	1.820.734,5	1.169.347	2.259.828
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	545.319		392.660	
4	**Tổng kinh phí được sử dụng kỳ này**	**9.672.517**	**10.752.174**	**5.978.198**	**8.257.327**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	4.511.177	5.854.649,5	3.206.670	4.569.116
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	4.616.021	4.897.524,5	2.378.868	3.688.211
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	545.319		392.660	
5	**Kinh phí quyết toán trong kỳ**	**9.568.856**	**10.475.232,5**	**5.961.475,4**	**8.048.111,6**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ	4.511.177	5.824.174,5	3.206.670	4.544.101
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	4.512.360	4.651.058	2.362.145,4	3.504.010,6
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	545.319		392.660	
6	**Kinh phí tồn cuối kỳ**	**103.661**	**276.941,5**	**16.722,6**	**209.215,4**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ		30.475		25.015
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	103.661	246.466,5	16.722,6	184.200,4
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương				
7	**Kinh phí huỷ dự toán / còn tồn tại Kho bạc Nhà nước**	**103.661**	**276.941,5**	**16.722,6**	**59.215,4**
-	Kinh phí thực hiện tự chủ		30.475		25.015
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ	103.661	246.466,5	16.722,6	34.200,4
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương				
8	**Kinh phí Chuyển năm sau**				**150.000**

Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí năm 2023, năm 2024 của 08 Trường học tại xã Krông Á cho thấy: về cơ bản các đơn vị đã thực hiện tương đối tốt việc chấp hành chi NSNN theo dự toán được giao, đã mở sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và cập nhật chứng từ, phản ánh kịp thời các nội dung của nghiệp vụ kinh tế phát sinh, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, lập báo cáo quyết toán gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện M'Drắk thẩm

định, phê duyệt theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như sau:

3.2.1. Về việc chi phụ cấp ưu đãi nghề cho nhân viên y tế

Trong cơ cấu tổ chức, 08/08 Trường học được thanh tra tại xã Krông Á không có Trạm y tế; trong đó, có 04/08 Trường không áp dụng việc chi trả phụ cấp ưu đãi nghề cho nhân viên y tế theo khoản 6, Điều 3 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi nghề đối với công chức, viên chức tại các cơ sở y tế công lập (tối đa không quá 20% so với mức lương ngạch, bậc hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)) mà chi trả phụ cấp ưu đãi nghề cho 04 nhân viên y tế của Trường theo khoản 2, Điều 11 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (70% mức lương hiện hưởng) là chưa đúng quy định. Các Trường đã chi vượt 50% so với quy định với số tiền là 229.549.900 đồng[10].

3.2.2. Việc chi trả phụ cấp ưu đãi nghề cho giáo viên hợp đồng chưa được chuyển, xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ

Trong kỳ thanh tra, có 43 trường hợp giáo viên hợp đồng (trong chỉ tiêu biên chế) của 06/08 trường chưa được chuyển, xếp lương vào các ngạch viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo (các ngạch có 2 chữ số đầu của mã số ngạch là 15) hoặc các hạng viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo (các hạng có các kí tự đầu của mã số hạng là V.07) theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP, ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang nhưng vẫn được các Trường chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi nhà giáo 50% là chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập và điểm a khoản 2 Mục I Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập với số tiền 701.181.690 đồng[11].

---

[10] Cụ thể: (1) Trường Mẫu giáo Hoa Đào số tiền là 60.875.400 đồng; (2) Trường Tiểu học La Văn Cầu số tiền là 60.875.400 đồng; (3) Trường THCS Phan Đình Phùng số tiền là 60.875.400 đồng; (4) Trường Tiểu học Ngô Gia Tự số tiền là 46.923.700 đồng

[11] Cụ thể: (1) Trường Mẫu giáo Hoa Đào chi cho 02 giáo viên hợp đồng số tiền là 25.264.200 đồng; (2) Trường Mẫu giáo Hoa Ban chi cho 11 giáo viên hợp đồng số tiền là 153.886.500 đồng; (3) Trường Mẫu giáo Tuổi thơ chi cho 05 giáo viên hợp đồng số tiền là 79.726.500 đồng; (4) Trường PTDTBT THCS Tô Hiệu chi cho 04 giáo viên hợp đồng số tiền là 42.230.790 đồng; (5) Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng chi cho 15 giáo viên hợp đồng số tiền là 276.913.800 đồng; (6) Trường Tiểu học La Văn Cầu chi cho 06 giáo viên hợp đồng số tiền là 123.159.900 đồng.

3.2.3. Về chi trả các khoản phụ cấp cho giáo viên tập sự và người hướng dẫn tập sự

Trong kỳ thanh tra, có 05/08 Trường chưa thực hiện đúng việc chi trả các khoản phụ cấp cho giáo viên tập sự (từ tháng 10/2023 đến tháng 9/2024) theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về Chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn với số tiền 317.571.840 đồng[12]; 01/08 Trường chưa thực hiện chi trả phụ cấp trách nhiệm cho người hướng dẫn tập sự theo khoản 4 Điều 23 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức với số tiền 7.983.000 đồng[13]; 01/08 Trường chưa chi trả tiền trợ cấp lần đầu cho giáo viên theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ[14].

3.2.4. Chi trả chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên dạy môn thể dục

05/08 Trường[15] thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên dạy môn thể dục bằng tiền theo học kỳ mà không thanh toán theo lương hằng tháng là chưa phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên, giảng viên thể dục thể thao.

4. Việc quyết toán kinh phí, công khai báo cáo quyết toán

Trong thời kỳ thanh tra, khi kết thúc năm ngân sách, các đơn vị đã lập hồ sơ quyết toán gửi phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Krông Ana (cũ) và huyện M'Drắk (cũ) để thẩm tra, xét duyệt và thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước[16].

---

[12] (1) Trường Tiểu học Ngô Gia Tự số tiền 55.724.760 đồng; (2) Trường PTDTBT THCS Tô Hiệu số tiền 86.682.960 đồng; (3) Trường Mẫu giáo Hoa Ban số tiền 91.854.000 đồng; (4) Trường Mẫu giáo Tuổi thơ số tiền 30.618.000 đồng; (5) Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng số tiền 52.692.120 đồng.

[13] Trường Tiểu học Ngô Gia Tự chưa chi trả phụ cấp trách nhiệm (0,3 mức lương tối thiểu hiện hành) cho người hướng dẫn tập sự với số tiền 7.983.000 đồng.

[14] Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng chưa chi trả trợ tiền cấp lần đầu cho 01 giáo viên (bà Trần Thị Năm).

[15] (1) Trường Tiểu học Ngô Gia Tự; (2) Trường PTDTBT THCS Tô Hiệu; (3) Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng; (4) Trường THCS Phan Đình Phùng; (5) Trường Tiểu học La Văn Cầu.

[16] 03 trường tại xã Ea Na: (1) Trường Mầm non Ea Na: Năm 2022: Biên bản xét duyệt quyết toán của phòng Tài chính – Kế hoạch ngày 13/4/2023; Công khai quyết toán theo Quyết định số 07/QĐ-MNEANA ngày 14/4/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022; Năm 2023: Biên bản xét duyệt quyết toán của phòng Tài chính – Kế hoạch ngày 02/5/2024; Đơn vị công khai quyết toán theo Quyết định số 09/QĐ-MNEANA ngày 03/5/2024 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023. (2) Trường Mầm non Ea Tung: Năm 2022: Biên bản xét duyệt quyết toán của phòng Tài chính – Kế hoạch ngày 23/3/2023; Đơn vị công khai quyết toán theo Quyết định số 08/QĐ-MNET ngày 03/9/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022; Năm 2023: Biên bản xét duyệt quyết toán của phòng Tài chính – Kế hoạch ngày 08/5/2024; Đơn vị công khai quyết toán theo Quyết định số 15/QĐ-MNET ngày 09/5/2024 về việc công khai quyết toán dự toán ngân sách năm 2023. (3) Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân: Năm 2022: Biên bản xét duyệt quyết toán của phòng Tài chính – Kế hoạch ngày 03/4/2023; Đơn vị công khai quyết toán theo Quyết định số 35/QĐ-THNVX ngày 03/4/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022; Năm 2023: Biên bản xét duyệt quyết toán của phòng Tài chính – Kế hoạch ngày 25/4/2024; Đơn vị công khai quyết toán theo Quyết định số 19/QĐ-THNVX ngày 25/4/2024 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023.

Nhìn chung, các trường đã thực hiện công khai quyết toán theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản quy định hiện hành và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

II. VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG

- Trong thời kỳ thanh tra, các đơn vị đã xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công[17] theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số

---

08 trường tại xã Krông Á: (1) Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ: Năm 2023: Quyết định số 06a/QĐ-TT ngày 22/3/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách; Năm 2024: Quyết định số 17a/QĐ-TT ngày 28/3/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách (2) Trường Mẫu giáo Hoa Ban: Năm 2023: Quyết định số 34/QĐ-HB ngày 25/3/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách; Năm 2024: Quyết định số 25/QĐ-HB ngày 27/3/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách (3) Trường Mẫu giáo Hoa Đào: Năm 2023: Quyết định số 06a/QĐ-HĐ ngày 22/3/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách; Năm 2024: Quyết định số 17/QĐ-HĐ ngày 28/3/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2024 (4) Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng: Năm 2023: Quyết định số 05/QĐ-ĐTH ngày 12/01/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách; Năm 2024: Quyết định số 05/QĐ-ĐTH ngày 12/01/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách (5) Trường Tiểu học Ngô Gia Tự: Năm 2023: Quyết định số 06a/QĐ-NGT ngày 22/3/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2023; Năm 2024: Quyết định số 17a/QĐ-NGT ngày 28/3/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách (6) Tiểu học La Văn Cầu: Năm 2023: Quyết định số 17a/QĐ-LVC ngày 24/3/2024 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách; Năm 2024: Quyết định số 15a/QĐ-LVC ngày 26/3/2025 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách (7) Trường PT DTBT THCS Tô Hiệu: Năm 2023: Quyết định số 20/QĐ-CKNS ngày 24/3/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách; Năm 2024: Quyết định số 21/QĐ-CKNS ngày 01/3/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách (8) Trường THCS Phan Đình Phùng: Năm 2023: Quyết định số 09/QĐ-PĐP ngày 28/3/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách; Năm 2024: Quyết định số 11/QĐ-NGT ngày 28/3/2025 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách.

[17] 03 trường tại xã Ea Na: (1) Trường Mầm non Ea Na: Năm 2022: Quyết định số 01/QĐ-MNEANA ngày 01/01/2022 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2023: Quyết định số 05/QĐ-MNEN ngày 10/01/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công (2) Trường Mầm non Ea Tung: Năm 2022: Quyết định số 02/QĐ-MNET ngày 02/01/2022 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2023: Quyết định số 02/QĐ-MNET ngày 04/01/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công (3) Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân: Năm 2022: Quyết định số 02/QĐ-THNVX ngày 02/01/2022 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2023: Quyết định số 03/QĐ-THNVX ngày 06/01/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công.

08 trường tại xã Krông Á: (1) Trường Mẫu giáo Hoa Đào: Năm 2023, năm 2024: Đã ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công của Trường Mẫu giáo Hoa Đào (2) Trường Mẫu giáo Hoa Ban: Năm 2023: Quyết định số 02/QĐ-HB ngày 05/01/2023 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2024: Quyết định số 03/QĐ-HB ngày 03/01/2024 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công (3) Trường Mẫu giáo Tuổi thơ: Năm 2023: Quyết định số 04/QĐ-MGTT ngày 10/01/2023 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2024: Quyết định số 02/QĐ-MGTT ngày 20/01/2024 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công (4) Trường Tiểu học Ngô Gia Tự: Năm 2023: Quyết định số 3b/QĐ-NGT ngày 15/01/2023 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2024: Quyết định số 02b/QĐ-NGT ngày 10 /01/2024 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công (5) Trường Tiểu học La Văn Cầu: Năm 2023: Quyết định số 16/QĐ-LVC ngày 10/01/2023 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2024: Quyết định số 18a/QĐ-LVC ngày 21/01/2024 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công (6) Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng: Năm 2023: Quyết định số 02/QĐ-ĐTH ngày 15/01/2023 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2024: Quyết định số 02/QĐ-ĐTH ngày 18/01/2024 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công (7) Trường PT DTBT THCS Tô Hiệu: Năm 2023: Quyết định số 02/QĐ-TH ngày 02/01/2023 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2024: Quyết định số 02/QĐ-TH ngày 02/01/2024 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công (8) Trường THCS Phan Đình Phùng: Năm 2023: Quyết định số 03/QĐ-PĐP ngày 01/01/2023 về

60/2021/NĐ-CP và mở sổ theo dõi tài sản cố định, trích khấu hao tài sản cố định theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tuy nhiên, tại thời điểm xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, một số đơn vị[18] căn cứ một số quy định pháp luật đã hết hiệu lực như: Luật quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước năm 2008, Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ, Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính; Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (hết hiệu lực ngày 10/6/2023). Bên cạnh đó, trong năm 2023, có 01 Trường[19] phản ánh chưa đầy đủ giá trị, số lượng tài sản cố định biến động trong kỳ.

C. KẾT LUẬN

I. VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

1. Ưu điểm

- Trong kỳ thanh tra, các Trường học đã lập dự toán kinh phí trình UBND huyện phê duyệt; quyết toán ngân sách năm đúng biểu mẫu và thời hạn theo quy định.

- Các Trường học được thanh tra thực hiện mở sổ sách để theo dõi các nghiệp vụ kinh tế phát sinh cơ bản đầy đủ; thực hiện chi theo nhiệm vụ được giao trong dự toán; chứng từ, nội dung chi cơ bản đảm bảo theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Khuyết điểm

2.1. Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

2.1.1. Về việc chi phụ cấp ưu đãi nghề cho nhân viên y tế

Có 04/08 trường tại xã Krông Á chi trả phụ cấp ưu đãi nghề cho 04 nhân viên y tế với số tiền là 229.549.900 đồng là chưa đúng quy định tại khoản 6, Điều 3 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ.

Trách nhiệm của khuyết điểm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán các trường: THCS Phan Đình Phùng, Tiểu học Ngô Gia Tự, Tiểu học La Văn Cầu, Mẫu giáo Hoa Đào (thời kỳ năm 2023 – 2024).

Theo báo cáo giải trình của các đơn vị: Trong thời kỳ năm 2023, năm 2024, các Trường đã được cấp có thẩm quyền giao kinh phí phụ cấp ưu đãi nghề cho nhân viên y tế và thực hiện chi trả với số tiền được cấp. Các Trường học đóng trên địa bàn xã vùng III, là xã đặc biệt khó khăn, cách xa trung tâm và các trạm y tế nên việc theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho học sinh và phòng chống bệnh tật vô cùng khó khăn; hơn nữa, khối lượng công việc lớn nhưng chỉ có một

---

việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2024: Quyết định số 03/QĐ-PĐP ngày 01/01/2024 về việc ban hành quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công.

[18] Năm 2022, 2023: Trường Mầm non Ea Na; Năm 2024: Trường Mẫu giáo Tuổi thơ, Trường Mẫu giáo Hoa Ban, Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng; Trường Tiểu học La Văn Cầu, Trường PTDTBT THCS Tô Hiệu.

[19] Trường Tiểu học La Văn Cầu.

nhân viên y tế phụ trách cho toàn trường; các nhân viên y tế đều cư trú cách xa trường vì vậy việc di chuyển gặp nhiều khó khăn, nguy hiểm; mức thu nhập thấp như hiện nay thì khó giữ chân được nhân viên làm việc tại Trường.

Được biết, Chính phủ đang Dự thảo Nghị định quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức, người lao động công tác tại các cơ sở y tế công lập (thay thế Nghị định 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011) thì Viên chức làm chuyên môn y tế tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng mức phụ cấp 70%; cùng những lý do giải trình của các Đơn vị, nhằm tránh gây xáo trộn, ổn định tình hình và đặc biệt tâm lý làm việc của đội ngũ nhân viên tại các trường thuộc vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh, Thanh tra tỉnh thống nhất không thu hồi số tiền nêu trên.

2.1.2. Việc chi trả phụ cấp ưu đãi nghề cho giáo viên hợp đồng chưa được chuyển, xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP

Có 06/08 trường tại xã Krông Á đã thực hiện chi phụ cấp ưu đãi cho giáo viên hợp đồng chưa được xếp chuyển lương vào các ngạch (có 2 chữ số đầu của mã ngạch là 15) hoặc các hạng viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo (các hạng có kí tự đầu của mã số hạng là V.07) với số tiền 701.181.690 đồng là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập và điểm a khoản 2 Mục I Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

Trách nhiệm của khuyết điểm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán các trường: Mẫu giáo Hoa Đào, Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Tuổi thơ, PT DTBT THCS Tô Hiệu; Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu (thời kỳ năm 2023 – 2024).

Theo báo cáo giải trình của đơn vị: Trong năm học 2022 – 2023 và năm học 2023 – 2024, số lượng giáo viên của các trường học còn thiếu so với biên chế được giao trong năm, việc tuyển dụng của huyện chưa được kịp thời. Vì vậy, Uỷ ban nhân dân huyện đã giao cho các trường trên địa bàn chủ động ký hợp đồng giáo viên trong chỉ tiêu biên chế được giao để đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường. Mặc dù các giáo viên làm việc hợp đồng nhưng khối lượng công việc giảng dạy vẫn như giáo viên được chuyển, xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP. Hơn nữa, các trường học đóng trên địa bàn xã vùng III, là xã đặc biệt khó khăn, đa số các giáo viên thường trú xa trường, việc đi lại vô cùng khó khăn; với mức thu nhập thấp như hiện nay dẫn đến khó giữ chân giáo viên để ổn định việc giảng dạy của nhà trường.

Từ những lý do giải trình của các đơn vị, nhằm tránh gây xáo trộn, ổn định tình hình và đặc biệt tâm lý làm việc của đội ngũ giáo viên tại các trường

thuộc vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh, Thanh tra tỉnh thống nhất không thu hồi số tiền nêu trên.

2.1.3. Về chi trả các khoản phụ cấp cho giáo viên tập sự và người hướng dẫn tập sự:

Có 05/08 trường thuộc xã Krông Á chưa thực hiện đúng việc chi trả các khoản phụ cấp cho giáo viên tập sự (từ tháng 10/2023 đến tháng 9/2024) với số tiền 317.571.840 đồng theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ; 01/08 trường chưa thực hiện chi trả phụ cấp trách nhiệm cho người hướng dẫn tập sự với số tiền 7.983.000 đồng theo khoản 4 Điều 23 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; 01/08 trường chưa chi trả tiền trợ cấp lần đầu cho giáo viên theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ.

Trách nhiệm của khuyết điểm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán các trường: Mẫu giáo Hoa Ban, Mẫu giáo Tuổi thơ, PT DTBT THCS Tô Hiệu, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học Ngô Gia Tự (thời kỳ năm 2023 – 2024).

2.1.4. Chi trả chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên dạy môn thể dục:

05/08 Trường tại xã Krông Á thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên dạy môn thể dục bằng tiền theo học kỳ là chưa đúng với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Trách nhiệm của khuyết điểm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán các trường: PT DTBT THCS Tô Hiệu, THCS Phan Đình Phùng, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học Ngô Gia Tự, Tiểu học La Văn Cầu (thời kỳ năm 2023 – 2024).

2.1.5. Về chi phí sửa chữa công trình:

Trường Mầm non Ea Tung thực hiện chi thanh toán chi phí tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; chi phí tư vấn giám sát với tổng số tiền 18.387.000 đồng là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Trách nhiệm của khuyết điểm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán trường Mầm non Ea Tung (thời kỳ năm 2022 – 2023).

2.1.6. Về nội dung mua sắm:

Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân: Trường Tiểu học Lê Lợi (trước khi sáp nhập vào trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân) thực hiện thanh toán kinh phí lắp đặt hệ thống máy lọc nước với số tiền 70.000.000 đồng là chưa đúng theo ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 202/UBND-NV ngày 14/02/2023 của UBND huyện Krông Ana về việc triển khai các nhiệm vụ sáp nhập các trường Tiểu học. Tuy nhiên, ngày 18/4/2023 trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân đã có Báo cáo số 10/BC-THNVX về việc chi sai theo Công văn số 202/UBND-NV ngày 14/02/2023 của UBND huyện Krông Ana gửi UBND huyện Krông Ana, phòng

Tài chính – Kế hoạch huyện. Ngày 14/10/2025, Đoàn thanh tra số 295 tiến hành kiểm tra thực tế tại đơn vị, kết quả: đơn vị có lắp đặt hệ thống máy lọc nước tại trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân phân hiệu thôn Tân Tiến. Sau khi được Đoàn thanh tra 295 chỉ ra những tồn tại; ngày 13/11/2025, Trường đã lấy mẫu nước gửi đến Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên để kiểm nghiệm chất lượng nước phục vụ cho các em học sinh và giáo viên trong trường.

Trách nhiệm của khuyết điểm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán trường Tiểu học Lê Lợi (cũ) nay là trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân (thời kỳ năm 2022 – 2023).

II. VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG

1. Ưu điểm:

Các đơn vị đã xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và mở sổ theo dõi tài sản cố định, trích khấu hao tài sản cố định theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Khuyết điểm:

Tại thời điểm xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công các trường Mầm non Ea Na, Mẫu giáo Tuổi thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng, Tiểu học La Văn Cầu, PT DTBT THCS Tô Hiệu căn cứ một số quy định pháp luật đã hết hiệu lực; Trường Tiểu học La Văn Cầu phản ánh chưa đầy đủ giá trị, số lượng tài sản cố định biến động trong kỳ.

Trách nhiệm của khuyết điểm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng và Kế toán các trường: Mầm non Ea Na (thời kỳ năm 2022 – 2023); Mẫu giáo Tuổi thơ, Mẫu giáo Hoa Ban, Tiểu học Đinh Tiên Hoàng; Tiểu học La Văn Cầu, PT DTBT THCS Tô Hiệu (thời kỳ năm 2023 – 2024).

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những Kết luận nêu trên, căn cứ các quy định của pháp luật, Chánh Thanh tra tỉnh yêu cầu:

I. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỌC THUỘC XÃ EA NA, XÃ KRÔNG Á

1. Thu hồi và nộp Ngân sách nhà nước số tiền **18.387.000 đồng** đối với chi phí tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; chi phí tư vấn giám sát công trình sửa chữa sân trường Mầm non Ea Tung ngay sau khi có Quyết định thu hồi tiền của Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Thực hiện nghiêm túc việc chi trả phụ cấp ưu đãi nghề cho nhân viên y tế và phụ cấp ưu đãi nghề cho giáo viên hợp đồng đúng theo quy định; đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tổ chức tuyển dụng đối với giáo viên chờ tuyển nằm trong chỉ tiêu biên chế của Trường.

3. Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của giáo viên, đề nghị các trường nêu tại phần Kết luận kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung kinh phí để

chi trả chế độ cho các giáo viên thực hiện chế độ tập sự và người hướng dẫn tập sự đúng theo quy định.

4. Nghiêm túc rút kinh nghiệm và thực hiện đúng quy định trong việc chi trả chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên dạy môn thể dục.

5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đúng theo quy định hiện hành; cập nhật tài sản vào sổ sách theo dõi đúng với thực tế.

6. Đối với các hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại phần Kết luận, yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

II. ĐỐI VỚI CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KRÔNG Á, TỈNH ĐẮK LẮK

Tăng cường kiểm soát; kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước tại các đơn vị trực thuộc đảm bảo đúng theo quy định.

III. KIẾN NGHỊ CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Kiến nghị ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh theo quy định tại Điều 53 Luật Thanh tra năm 2025.

Trên đây là Kết luận thanh tra tại các Trường học thuộc xã Ea Na và xã Krông Á. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện kết luận này và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra tỉnh trước ngày 12/02/2026./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- UBKT Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Các trường học có tên theo Quyết định 295/QĐ-TTr;
- VP, PNV7;
- Lưu: VT, HSĐTTr.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
THANH TRA TỈNH ĐẮK LẮK

Hồ Duy Thành